

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BC
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 209/2018/HSST

Ngày: 23-11-2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BC, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đậu Thị T

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị T;
2. Bà Nguyễn Kim L.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị N – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã BC, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã BC, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Triều M - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã BC, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 199/2018/TLST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 215/2018/QĐXXST-HS ngày 10/11/2018 đối với các bị cáo:

1. Phạm Minh Đ, sinh năm 1983, tại tỉnh Kiên Giang; hộ khẩu thường trú: Kênh 3A, xã Tân HA, huyện Tân H, tỉnh Kiên Giang; chỗ ở: Khu phố 6, phường TH, thị xã BC, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Thợ điện; trình độ học vấn: 9/12; tôn giáo: Thiên Chúa giáo; con ông Phạm Viết S, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1960; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Cẩm T, sinh năm 1984 và có 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không. Ngày 25/7/2018, tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an thị xã BC, tỉnh Bình Dương cho đến ngày 03/8/2018 thì hủy bỏ biện pháp tạm giữ và được tại ngoại điều tra cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Đức L, sinh năm 1977, tại tỉnh Kiên Giang; hộ khẩu thường trú: Khu phố 4, phường MP, thị xã BC, tỉnh Bình Dương; chỗ ở: Khu phố 3A, phường TH, thị xã BC, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ học vấn: 8/12; tôn giáo: Thiên Chúa giáo; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1943 và bà Đào Thị T, sinh năm 1946; bị cáo có vợ là Đặng Thị Thùy L, sinh năm 1983 và có 01 con, sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; Ngày 25/7/2018, bị

bắt quả tang và tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an thị xã BC, tỉnh Bình Dương cho đến ngày 03/8/2018 thì hủy bỏ biện pháp tạm giữ và được tại ngoại điều tra cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Đức T, sinh năm 1980, tại tỉnh Kiên Giang; hộ khẩu thường trú: Khu phố 5, phường Chánh Phú H, thị xã BC, tỉnh Bình Dương; chỗ ở: Khu phố 3, phường MP, thị xã BC, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ học vấn: 9/12; tôn giáo: Thiên Chúa giáo; con ông Nguyễn Thế Q, sinh năm 1950 và bà Hoàng Thị H1, sinh năm 1957; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Mai H, sinh năm 1979 và có 02 con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không. Ngày 25/7/2018, bị bắt quả tang và tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an thị xã BC, tỉnh Bình Dương cho đến ngày 03/8/2018 thì hủy bỏ biện pháp tạm giữ và được tại ngoại điều tra cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Trần Đức T1, sinh năm 1990, tại tỉnh Kiên Giang; hộ khẩu thường trú: Kênh 3A, xã Tân HA, huyện Tân H, tỉnh Kiên Giang; chỗ ở: Khu phố 4, phường MP, thị xã BC, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; tôn giáo: Thiên Chúa giáo; con ông Trần Văn T, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1963; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị S, sinh năm 1993 và có 01 con, sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không. Ngày 25/7/2018, bị bắt quả tang và tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an thị xã BC, tỉnh Bình Dương cho đến ngày 03/8/2018 thì hủy bỏ biện pháp tạm giữ và được tại ngoại điều tra cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ ngày 25/7/2018 tại nhà của Phạm Minh Đ trên đường TC1A, khu phố 6, phường TH, thị xã BC, tỉnh Bình Dương, Công an phường TH bắt quả tang Phạm Minh Đ, Nguyễn Đức L, Nguyễn Đức T và Trần Đức T1 đang tham gia đánh bài binh xập xám thắng thua bằng tiền nên tiến hành thu giữ vật chứng:

- Số tiền trên chiếu bạc: 2.700.000 đồng;
- 01 (một) bộ bài tây 52 lá;
- Thu giữ của Phạm Minh Đ: 5.500.000 đồng ở túi quần lưng dưới bên trái phía trước;
- Thu giữ của Nguyễn Đức L: 3.400.000 đồng ở túi quần jean phía trước bên phải; 3.200.000 đồng ở túi quần jean phía trước bên trái; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 5, màu vàng;

- Thu giữ của Nguyễn Đức T: 9.895.000 đồng ở túi quần trước bên phải phía dưới;

- Thu giữ của Trần Đức T1: 240.000 đồng ở túi quần jean phía sau bên phải; 01 (một) điện thoại di động hiệu nokia 1200.

Quá trình điều tra, Phạm Minh Đ, Nguyễn Đức L, Nguyễn Đức T và Trần Đức T1 khai nhận:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 25/7/2018, Đ gọi điện thoại rủ L và T đến nhà của Đ tại đường TC1A, khu phố 6, phường TH để uống rượu. Khoảng 10 phút sau, L đến nhà Đ ngồi chơi đánh cờ. Khoảng 11 giờ 45 phút cùng ngày, T đến nhà Đ, lúc này Đ rủ T và L chơi đánh bài binh xập xám thắng thua bằng tiền, T và L đồng ý. Đ đi mua một bộ bài tây 52 lá ở tiệm tạp hóa gần nhà, rồi đem về nhà chơi đánh bài binh xập xám cùng với T và L. Trong lúc đang đánh bài, L sử dụng điện thoại di động hiệu Iphone 5, màu vàng, sim số 01234.304.761 gọi vào điện thoại di động hiệu nokia 1200, sim số 083.448.846 của T1 rủ T1 đến nhà Đ chơi đánh bài, T1 đồng ý. Khoảng 12 giờ cùng ngày, T1 đến cùng tham gia đánh bài. Khoảng 14 giờ cùng ngày, Đ, L, T và T1 đang đánh bài binh xập xám thì bị Công an phường TH bắt quả tang.

Cách thức chơi đánh bài binh xập xám và quy định thắng thua như sau: Mỗi người chia bài một ván xoay tua đều, mỗi ván một người đặt cược 200.000 đồng. Có 04 tụ chính, mỗi tụ được chia 13 lá bài và sắp xếp phân chia làm ba chi (chi đầu 3 lá, chi giữa 5 lá, chi cuối 5 lá), sau đó 04 tụ mở bài so với nhau, tụ nào có bài lớn nhất thì thắng hết số tiền đặt cược của 03 tụ còn lại. Quy định lớn nhất là bộ binh (tứ quý, sảnh rồng liên tiếp nhau đồng màu đồng chất, ba cái sảnh, sáu đôi), tiếp đến là cù lũ (ba con giống nhau và một đôi), tiếp đến là thùng (05 con đồng màu đồng chất), tiếp đến là sảnh, xám cô (ba con giống nhau), tiếp đến là hai đôi và một đôi.

Số tiền mang theo dùng để đánh bạc và thắng thua của từng người cụ thể như sau:

- Phạm Minh Đ mang theo 6.000.000 đồng, lấy ra 2.000.000 đồng tham gia đặt, đến khi bị bắt thắng 400.000 đồng, bị thu giữ 900.000 đồng trên chiếu bạc và 5.500.000 đồng trong người mục đích sử dụng để đánh bạc;

- Nguyễn Đức L mang theo 3.400.000 đồng dùng để đánh bạc, đến khi bị bắt thắng 3.200.000 đồng, bị thu giữ 6.600.000 đồng trong người mục đích sử dụng để đánh bạc;

- Nguyễn Đức T mang theo 8.995.000 đồng và 3.000.000 đồng tiền Tổng trả nợ trước đó, tổng số tiền Tài có là 11.995.000 đồng. Tài lấy ra 2.100.000 đồng tham gia đặt, đến khi bị bắt thu giữ tiền đặt vào tiền trên chiếu bạc nên không rõ thắng hay thua và thu giữ 9.895.000 đồng trong người mục đích không sử dụng để đánh bạc;

- Trần Đức T1 mang theo 5.240.000 đồng, trả 3.000.000 đồng tiền nợ trước đó cho Tài, Tổng còn lại 2.240.000 đồng, lấy ra 2.000.000 đồng tham gia đánh bạc, đến khi bị bắt thu giữ tiền đặt vào tiền trên chiếu bạc nên không rõ thắng hay thua và thu giữ 240.000 đồng trong người mục đích không sử dụng để đánh bạc.

Tổng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là 14.800.000 đồng

Tại bản Cáo trạng số 201/CT-VKSBC ngày 30/10/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã BC, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Phạm Minh Đ, Nguyễn Đức L, Nguyễn Đức T và Trần Đức T1 về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã BC trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Phạm Minh Đ, Nguyễn Đức L, Nguyễn Đức T và Trần Đức T1 về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo Đức, Long, Tài và Tổng. Đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Minh Đ số tiền từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng; các bị cáo Nguyễn Đức L, Nguyễn Đức T và Trần Đức T1 mỗi bị cáo số tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng và đề nghị:

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là 14.800.000 đồng; Quản thủ số tiền 10.135.000 đồng (trong đó có 9.895.000 đồng của bị cáo Nguyễn Đức T và 240.000 đồng của bị cáo Trần Đức T1) để đảm bảo thi hành án;

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá;

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 5, màu vàng; 01 (một) điện thoại di động hiệu nokia 1200.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã mô tả và thừa nhận hành vi của mình như lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát. Trong phần tranh luận, các bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng

cứ, ý kiến của vị đại diện Viện Kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Công an thị xã BC, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thị xã BC trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo thể hiện: Tại phiên tòa, các bị cáo Phạm Minh Đ, Nguyễn Đức L, Nguyễn Đức T và Trần Đức T1 cùng khai nhận: Khoảng 12 giờ đến 14 giờ ngày 25/7/2018 tại nhà của bị cáo Phạm Minh Đ cạnh đường TC1A, thuộc khu phố 6, phường TH, thị xã BC, tỉnh Bình Dương, các bị cáo Đ, L, T và T1 có hành vi đánh bài binh xập xám thắng thua bằng tiền, với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 14.800.000 đồng (mười bốn triệu, tám trăm nghìn đồng).

Các bị cáo khai nhận đã thực hiện toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng mô tả. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với Biên bản phạm tội quả tang lập ngày 25/7/2018 và chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ.

[3] Về nhận thức, các bị cáo biết rõ hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh bài binh xập xám thắng thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Xét mục đích, động cơ phạm tội của các bị cáo là vì lòng tham, tư lợi, muốn có tiền nhanh chóng mà không phải hao tốn sức lao động nên các bị cáo đã bất chấp pháp luật thực hiện hành vi phạm tội thể hiện thái độ và ý thức xem thường pháp luật.

[4] Hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh bài binh xập xám thắng thua bằng tiền với số tiền dùng để đánh bạc là 14.800.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Do đó, bản Cáo trạng số 201/CT-VKSBC ngày 30/10/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã BC, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Xét tính chất đồng phạm, đây là vụ án mang tính đồng phạm giản đơn, cùng cố ý thực hiện. Trong đó, bị cáo Đ là người đề xướng, rủ rê các bị cáo khác phạm tội, bị cáo Đ cũng là người chuẩn bị công cụ là bộ bài để cùng

các bị cáo khác tham gia đánh bạc. Các bị cáo L, T và T1 là người tích cực tham gia vào việc đánh bạc thắng thua bằng tiền do bị cáo Đ khởi xướng, chuẩn bị. Do đó, khi quyết định hình phạt cần căn cứ vào vai trò, mức độ thực hiện hành vi của từng bị cáo để quyết định mức hình phạt tương xứng, đối với bị cáo Đ cần có mức hình phạt là cao hơn so với các bị cáo còn lại. Các bị cáo L, T và T1 cùng tham gia một cách tích cực, có vai trò ngang nhau nên mức hình phạt đối với các bị cáo là ngang nhau.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được cân nhắc, xem xét khi quyết định hình phạt gồm: Các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

[7] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại trực tiếp đến tình hình an ninh, trật tự công cộng tại địa phương và là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác. Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có việc làm ổn định, nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà nên áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với các bị cáo cũng đủ sức răn đe, giáo dục các bị cáo, đồng thời tạo cơ hội cho các bị cáo hòa nhập với cộng đồng, trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

[9] Xét thấy, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội của các bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 5, màu vàng thu giữ của Nguyễn Đức L và 01 (một) điện thoại di động hiệu nokia 1200 thu giữ của Trần Đức T1. Xét thấy, đây là phương tiện mà các bị cáo Đức và Tổng liên lạc để đi đánh bạc, đây là phương tiện phạm tội có giá trị sử dụng do đó cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 bộ bài tây 52 lá là công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 14.800.000 đồng, trong đó có 2.700.000 đồng là tiền thu giữ trên chiếu bạc và 12.100.000 đồng thu giữ trên người các bị cáo nhằm mục đích đánh bạc nên cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền thu giữ trên người các bị cáo: Nguyễn Đức T là 9.895.000 đồng; Trần Đức T1 là 240.000 đồng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Tài và Tổng đều khai để trong người và không sử dụng vào mục đích đánh bạc. Xét thấy, không có căn cứ xác định đây là số tiền mà các bị cáo sẽ dùng vào việc đánh bạc nên cần tuyên quản thủ số tiền này để đảm bảo thi hành án.

[11] Về án phí: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Phạm Minh Đ, Nguyễn Đức L, Nguyễn Đức T và Trần Đức T1 phạm tội: “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Phạm Minh Đ số tiền 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng);

Xử phạt các bị cáo Nguyễn Đức L, Nguyễn Đức T, Trần Đức T1 mỗi bị cáo số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng);

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tuyên:

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 14.800.000 đồng;
- Tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 5, màu vàng; 01 (một) điện thoại di động hiệu nokia 1200;
- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tây 52 lá.
- Tuyên quản thủ để đảm bảo thi hành án số tiền 10.135.000 đồng, trong đó 9.895.000 đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Đức T và 240.000 đồng thu giữ của bị cáo Trần Đức T1.

Theo Giấy nộp tiền vào tài khoản số 3949.0.1046035.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã BC ngày 12/11/2018 tại Kho bạc Nhà nước thị xã BC và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/11/2018 giữa Công an thị xã BC với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã BC, tỉnh Bình Dương.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Phạm Minh Đ, Nguyễn Đức L, Nguyễn Đức T và Trần Đức T1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã BC;
- Chi cục THADS thị xã BC;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- CA thị xã BC;
- Lưu: HSVA, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đậu Thị T

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã BC;
- Chi cục THADS thị xã BC;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Đảng ủy xã Hòa Thành, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau;
- Ủy ban nhân dân xã Mỹ Hội, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp;
- Người tham gia tố tụng;
- CA thị xã BC;
- Lưu: HSVA, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đậu Thị Thảo